

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2002/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 01 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3817/QĐ-BNN-LN ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 218/TTr-SNN ngày 25 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Quang Nhất

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ngành công nghiệp
chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030**

trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

(Kèm theo Quyết định số 2002/QĐ-UBND

ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được giao tại Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với trách nhiệm thực hiện của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả Đề án.

- Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030. Đồng thời, phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển kinh tế - xã hội và môi trường bền vững; nâng cao năng lực sản xuất theo hướng hiện đại, có năng suất, chất lượng cao, góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.

- Khuyến khích các doanh nghiệp chế biến gỗ và sản phẩm gỗ tham gia phát triển thị trường trong và ngoài tỉnh, hướng đến xuất khẩu ổn định, bền vững; trực tiếp tham gia trồng rừng gỗ lớn, chủ động về nguồn cung gỗ nguyên liệu, hình thành liên kết và mạng lưới chuỗi cung ứng giữa doanh nghiệp, các cơ sở chế biến và các hộ trồng rừng, đảm bảo gỗ và sản phẩm gỗ được sản xuất, chế biến, xuất khẩu có nguồn gốc từ gỗ rừng trồng hợp pháp, chứng chỉ bền vững (gọi tắt là FSC), chứng

nhận chuỗi hành trình sản phẩm (gọi tắt là CoC), chứng nhận quản lý rừng bền vững, dành cho các đơn vị trồng và khai thác rừng (gọi tắt là FM), chứng nhận gỗ có kiểm soát, dành cho các đơn vị quản lý rừng hay sản xuất, chế biến, mua bán các nguồn gỗ theo tiêu chuẩn (gọi tắt là CW).

2. Mục tiêu cụ thể

Bảo vệ và phát triển toàn bộ diện tích rừng hiện có; duy trì ổn định tỉ lệ che phủ của rừng đến năm 2030 là 73,3%; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh theo Đề án “trồng một tỷ cây xanh” đã phê duyệt, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu gỗ cho ngành sản xuất và chế biến, trong đó:

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- Duy trì ổn định và phát triển 100.000ha rừng trồng hiện có sử dụng giống chất lượng cao, trong đó 80% diện tích rừng trồng chuyển sang kinh doanh rừng gỗ lớn.

- Sản lượng khai thác bình quân từ 300.000 - 350.000m³ gỗ/năm.

- Trên 80% cơ sở chế biến, bảo quản gỗ đạt trình độ và năng lực công nghệ sản xuất tiên tiến.

- 100% gỗ, sản phẩm gỗ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước được sử dụng từ nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp; phấn đấu gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững 20.000ha.

- Thu hút đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động hiệu quả khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, làm hạt nhân để phát triển sản xuất lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên toàn tỉnh và khu vực.

2.2. Định hướng đến năm 2030

- Duy trì, phát triển được 105.000ha rừng trồng sử dụng giống chất lượng cao, trong đó 90% rừng trồng chuyển sang kinh doanh rừng gỗ lớn.

- Sản lượng khai thác bình quân từ 320.000 - 370.000m³ gỗ/năm.

- Trên 90% cơ sở chế biến, bảo quản gỗ đạt trình độ và năng lực công nghệ sản xuất tiên tiến.

- Duy trì 100% gỗ, sản phẩm gỗ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước được sử dụng từ nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp; duy trì gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững 20.000ha.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, làm hạt nhân để phát triển sản xuất lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên toàn tỉnh và khu vực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện hệ thống chính sách: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật về lâm nghiệp, chế biến và thương mại lâm sản.

2. Phát triển cơ sở hạ tầng, mở rộng quy mô sản xuất

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương để tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo định hướng phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững.

- Tiếp tục cải cách, hỗ trợ thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; phát triển các khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thu hút đầu tư của các doanh nghiệp chế biến gỗ và doanh nghiệp sản xuất vật liệu phụ trợ; mở rộng các khu, cụm công nghiệp chế biến gỗ tại các địa phương có tiềm năng, lợi thế phát triển.

- Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về quỹ đất, phát triển hạ tầng, mở rộng mặt bằng, nâng quy mô, công suất, đổi mới công nghệ sản xuất, ưu tiên các doanh nghiệp ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, máy móc thiết bị, công nghệ cao để thiết kế mẫu mã sản phẩm gỗ phù hợp với nhu cầu, văn hóa, thị hiếu của người tiêu dùng trong nước và quốc tế.

- Hình thành mạng lưới liên kết sản xuất, chế biến gỗ theo các nhóm sản phẩm gỗ có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng, nhu cầu sử dụng cao, ổn định trên thị trường. Đồng thời, tập trung ưu tiên phát triển, sản xuất, chế biến các nhóm sản phẩm chính sau: Nhóm sản phẩm đồ gỗ nội thất (bàn ghế, giường, tủ, bếp, bàn trang trí, giá, kệ sách...), nhóm sản phẩm đồ gỗ ngoài trời (ghế xích đu, cầu trượt, dù che nắng ...), nhóm sản phẩm gỗ ván nhân tạo, nhóm sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ và sản phẩm viên nén gỗ... Đẩy mạnh thu hút đầu tư có chọn lọc đối với các dự án đầu tư chế biến gỗ theo hướng ưu tiên các dự án sản xuất các sản phẩm giá trị gia tăng cao, công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, nguyên vật liệu, thân thiện môi trường.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư của Nhà nước đối với các dự án đầu tư trồng rừng sản xuất, ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã triển khai trồng rừng.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vật liệu mới

- Huy động các nguồn lực, ưu tiên kêu gọi thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển các mô hình sản xuất công nghiệp chế biến gỗ và các dịch vụ hỗ trợ theo hướng ứng dụng công nghệ cao, kỹ thuật tiên tiến nhằm từng bước cơ cấu lại ngành công nghiệp chế biến gỗ theo hướng hiện đại, phát triển bền vững và có chiều sâu.

- Từng bước nghiên cứu ứng dụng, phát triển, thúc đẩy khởi nghiệp theo mô hình thương mại điện tử trong giao dịch các sản phẩm của ngành công nghiệp chế biến gỗ để mở rộng cơ hội giao thương, tìm kiếm cơ hội hợp tác, khách hàng trong và ngoài nước.

- Khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng hệ thống quản lý điều hành sản xuất, kinh doanh bằng các phần mềm quản lý tiên tiến, giảm thiểu việc sử dụng nhân công; xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin ngành công nghệ chế biến gỗ để hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn công nghệ, quyết định đầu tư, đổi mới và chuyển giao công nghệ, công nghệ ứng dụng vật liệu mới, công nghệ tự động trong chế biến, bảo quản gỗ nhằm tạo các sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, hướng vào phát triển thương mại giá trị cao, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

4. Phát triển thị trường thương mại gỗ và sản phẩm gỗ

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tiếp tục duy trì và phát triển thị trường ở các khu vực mới, tiềm năng; giữ vững thị trường truyền thống, tập trung thị trường trọng điểm; củng cố, mở rộng thị trường hiện có. Tập trung nghiên cứu phát triển các mặt hàng đồ gỗ thiết yếu, gắn với phong tục tập quán, thói quen mua sắm, sử dụng của người dân, thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa dịch vụ các sản phẩm gỗ của địa phương đến người tiêu dùng, tạo công ăn việc làm cho các cơ sở chế biến gỗ quy mô nhỏ, hộ gia đình. Từng bước hình thành các xưởng tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề chế biến và gia công sản phẩm gỗ, từ đó giải quyết việc làm cho lao động địa phương để định hướng phát triển theo hướng mô hình làng nghề.

- Phát triển công nghiệp chế biến gỗ theo hướng xuất khẩu các sản phẩm gỗ nội thất, gỗ ngoài trời, các mặt hàng đồ thủ công mỹ nghệ; ưu tiên phát triển các nhà máy chế biến, thu hút doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), doanh nghiệp xuất khẩu. Huy động các nguồn lực, thành phần kinh tế cùng tham gia đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu công nghệ, thiết bị tiên tiến có quy mô phù hợp với vùng nguyên liệu để phát triển những mặt hàng có lợi thế so sánh, gắn với thị trường tiêu thụ trong nước, quốc tế; nâng cao chất lượng, tăng nhanh giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh để ngành công nghiệp chế biến gỗ phát triển bền vững, hiệu quả, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Đẩy mạnh hợp tác liên kết giữa doanh nghiệp, cơ sở đào tạo trong và ngoài nước trong đào tạo nguồn nhân lực ngành chế biến gỗ; tăng cường cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp chế biến gỗ về các quy định kiểm soát gỗ hợp pháp; các biện pháp phòng, chống gian lận thương mại.

6. Phát triển nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp

- Thực hiện công tác tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp trồng rừng cải tiến áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng rừng; quản lý, giám sát chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp, đảm bảo diện tích rừng trồng được kiểm soát về nguồn gốc, được trồng bằng giống tốt, xuất xứ rõ ràng, có hồ sơ quản lý, đạt năng suất, chất lượng cao.

- Chuyển đổi cơ cấu sản xuất kinh doanh vào những sản phẩm chính, nhu cầu số lượng lớn và bền vững. Khuyến khích liên kết giữa doanh nghiệp chế biến gỗ với chủ rừng; xây dựng, từng bước chuyển sang trồng rừng gỗ lớn hình thành vùng nguyên liệu gỗ tập trung gắn với quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến lâm sản có chất lượng. Khuyến khích sử dụng các loài cây bản địa, đa mục đích; trồng rừng hỗn loài, kết hợp trồng cây gỗ nhỏ mọc nhanh và cây gỗ lớn dài ngày ở những nơi có điều kiện thích hợp, chủ động nguồn nguyên liệu đầu vào hợp pháp, ổn định cho sản xuất, chế biến gỗ.

- Tổ chức có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trồng rừng gỗ lớn gắn với quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật, trong đó:

1. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước tập trung hỗ trợ trồng rừng sản xuất, hợp tác liên kết trồng rừng gỗ lớn, xây dựng phương án quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững; nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phục vụ ngành công nghiệp chế biến gỗ; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm gỗ và lâm sản... được quản lý và thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Lồng ghép các chương trình, dự án như Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030...

3. Huy động các nguồn lực từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước đầu tư vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh lĩnh vực chế biến gỗ, thị trường tiêu thụ sản phẩm gỗ theo quy định của pháp luật; các nguồn đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tham gia đóng góp của người dân, các thành phần kinh tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả, phù hợp với quy hoạch của tỉnh, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia; nghiên cứu vận dụng cơ chế, chính sách về đầu tư, thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến gỗ; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn hỗ trợ, phát triển các mô hình liên kết, hợp tác giữa doanh nghiệp chế biến gỗ với các chủ rừng trong trồng rừng gỗ lớn, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Phổ biến, tuyên truyền các quy định pháp luật về đầu tư phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ, hướng dẫn các chủ rừng, doanh nghiệp ngành chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ về yêu cầu thị trường, các quy định về nguồn gốc gỗ hợp pháp và tiêu chuẩn về sản phẩm đồ gỗ, hệ thống trách nhiệm giải trình về gỗ hợp pháp của các nước nhập khẩu, đảm bảo việc triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá, đề xuất những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện hằng năm và 05 năm, tổng hợp, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền; bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ chủ rừng phát triển trồng rừng gỗ lớn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí nguồn vốn đầu tư hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực lâm nghiệp theo các quy định của Nhà nước.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, doanh nghiệp thực hiện có hiệu quả cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách địa phương hỗ trợ trồng rừng sản xuất thâm canh cây gỗ lớn, cấp chứng chỉ rừng theo quy định...

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành có liên quan đề xuất, triển khai nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến vào khâu chọn, tạo giống, trồng rừng, chăm sóc, khai thác, chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và phát triển sản phẩm mới; xây dựng chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ để hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ chế biến, bảo quản gỗ ở địa phương.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở đăng ký sở hữu trí tuệ; rà soát hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực lâm nghiệp, trên cơ sở đó đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

5. Sở Công Thương

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển công nghiệp chế biến gỗ; nghiên cứu đề xuất, triển khai các chính sách ưu đãi, hỗ trợ và khuyến khích đầu tư ngành công nghiệp chế biến gỗ nhanh và bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan khuyến khích, thu hút phát triển các cụm công nghiệp chế biến gỗ tập trung, chuỗi sản xuất các sản phẩm gỗ có giá trị gia tăng cao trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh ứng dụng máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ tiên tiến vào hoạt động sản xuất, chế biến gỗ. Hỗ trợ các cơ sở, các sản phẩm gỗ của tỉnh tham gia các hội chợ triển lãm, giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác phòng chống gian lận thương mại, xuất xứ hàng hóa, lẩn tránh thuế, chống bán phá giá và đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vi phạm (nếu có).

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Sau khi quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030; hướng dẫn công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo các quy định hiện hành.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản, đảm bảo phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ phát triển bền vững, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

- Tuyên truyền người dân, doanh nghiệp hạn chế khai thác rừng non, trồng và kinh doanh rừng gỗ lớn phục vụ cho sản xuất, chế biến gỗ, nâng cao hiệu quả kinh doanh rừng trồng, tăng thu nhập cho người dân làm nghề rừng, đặc biệt là người dân tộc thiểu số.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư để phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp chế biến gỗ. Có các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp về quỹ đất, mặt bằng đầu tư nhà máy, cơ sở sản xuất chế biến gỗ tập trung, phù hợp với quy hoạch của địa phương.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển trồng rừng sản xuất, xây dựng phương án quản lý rừng bền vững theo quy định về đầu tư bảo vệ và phát triển rừng. Triển khai đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng trồng, khai thác rừng, đảm bảo ổn định nguồn cung nguyên liệu, phục vụ cho sản xuất, chế biến gỗ phát triển bền vững, hiệu quả.

8. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Phổ biến, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và người dân; hỗ trợ tổ chức, cá nhân tham gia vào các hội, hiệp hội, làng nghề để thống nhất liên kết quy trình sản xuất, hạn chế sản xuất tự phát, xây dựng thương hiệu, ngành công nghiệp chế biến gỗ của tỉnh.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố vận động hình thành Hiệp hội Chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh nhằm từng bước dẫn dắt, xúc tiến các hoạt động liên kết, hợp tác trong sản xuất, chế biến gỗ giữa doanh nghiệp và hộ gia đình.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp chế biến gỗ tham gia các hội chợ, triển lãm giới thiệu các sản phẩm gỗ trong nước và quốc tế. Thông tin cho hội viên về thị trường để nâng cao tính chủ động, phòng ngừa rủi ro; liên kết, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các hội viên, là cầu nối giữa các cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp; đấu tranh, bảo vệ thương hiệu, uy tín chất lượng sản phẩm gỗ của địa phương.

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Kạn, Báo Bắc Kạn đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các tấm gương điển hình trong việc trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng, sản xuất kinh doanh giỏi, có sáng kiến đổi mới kỹ thuật, liên kết phát triển rừng... góp phần thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch, chủ động báo cáo kết quả triển khai thực hiện hằng năm hoặc đột xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.